

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THÉP VIỆT LONG



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2025

Ninh Bình, tháng 04 năm 2026



MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG	2
1. Thông tin khái quát.....	2
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	4
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	5
4. Định hướng phát triển.....	10
5. Các nhân tố rủi ro:	10
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025	14
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	14
2. Tổ chức và nhân sự.....	14
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án trong năm.....	20
4. Tình hình tài chính.....	20
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	21
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty	23
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	26
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	26
2. Tình hình tài chính.....	26
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	28
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.....	28
5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:	28
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty	28
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY .	29
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.....	29
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty.....	30
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	30
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	31
1. Hội đồng quản trị:.....	31
2. Ủy ban kiểm toán.....	32
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc	33
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	35
1. Ý kiến kiểm toán.....	35
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:	35

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THÉP VIỆT LONG
- Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số : 0700832042 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam cấp lần đầu ngày 15/10/2019, do Sở Tài chính tỉnh Ninh Bình cấp đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 17/10/2025.
- Vốn điều lệ : 245.000.000.000 (Hai trăm bốn mươi lăm tỷ) đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 245.000.000.000 (Hai trăm bốn mươi lăm tỷ) đồng.
- Địa chỉ : Khu Công nghiệp Thanh Liêm, Phường Châu Sơn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam.
- Số điện thoại : 0226 3967 139
- Số fax : 0226 3967 156
- Website : <https://vietlongsteel.com.vn/>
- Mã cổ phiếu : VLS
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Sản xuất Thép Việt Long chính thức được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0700832042 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam cấp lần đầu ngày 15/10/2019 với vốn điều lệ ban đầu là 42 tỷ đồng. Hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty kể từ khi thành lập đến nay là lĩnh vực sản xuất và kinh doanh thép. Đến thời điểm hiện tại, vốn điều lệ công ty đã tăng lên 245 tỷ đồng.

Kể từ khi đi vào hoạt động, Công ty không ngừng phát triển và mở rộng quy mô sản xuất – kinh doanh, đồng thời mở rộng địa bàn hoạt động ra khắp cả ba miền Bắc – Trung – Nam, xây dựng được hệ thống phân phối rộng khắp nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường. Công ty đã đầu tư xây dựng và vận hành Nhà máy sản xuất thép Việt Long (“Việt Long Steel”) tại Khu công nghiệp Thanh Liêm, Thị trấn Kiện Khê, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam (nay thuộc Khu công nghiệp Thanh Liêm, Phường Châu Sơn, Tỉnh Ninh Bình).

Nhà máy thép Việt Long hiện là một trong những đơn vị sản xuất thép uy tín tại Việt Nam, chuyên cung cấp các sản phẩm ống thép chất lượng cao cho thị trường trong nước. Với dây chuyền sản xuất hiện đại và công nghệ tiên tiến, Công ty đang cung cấp ra thị trường các dòng sản phẩm chủ lực gồm: ống thép đen, ống thép mạ kẽm, và ống thép mạ kẽm nhúng nóng. Các sản phẩm của Nhà máy thép Việt Long đã được sử dụng rộng rãi trong nhiều dự án và công trình trọng điểm trên cả nước, thông qua hệ thống đại lý cấp I và các hợp đồng cung cấp vật liệu cho các tổng thầu xây dựng lớn, tiêu biểu như: Dự án Vin Cổ Loa, Cầu Nguyễn Trãi (Hải Phòng), Cầu Kênh Vàng (Bắc Ninh), Đường Vành đai 4 (Hà Nội), Đường Vành đai 3 (TP. Hồ Chí Minh), Cao tốc Khánh Hòa – Buôn Ma Thuột, Cao tốc Đồng Đăng – Trà Lĩnh, Cao tốc Hữu Nghị – Chi Lăng, Cầu Rào (Hải Phòng), Cầu Cửa Lục, Cao tốc Bắc – Nam, Cầu Mỹ Thuận 2, cùng nhiều dự án khác.

Các mốc sự kiện trong lịch sử hình thành phát triển của Công ty:

Thời gian	Mô tả
2019	Công ty được thành lập và hoạt động với tên Công ty Cổ phần Sản xuất Thép Việt Long và số vốn điều lệ ban đầu là 42 tỷ đồng. Cùng năm, Công ty được Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Nam cấp Giấy Chứng nhận đăng ký đầu tư dự án “Nhà máy sản xuất ống thép Việt Long” số 6737280381, với quy mô công suất thiết kế là 72.000 tấn/năm.
2021	Công ty thực hiện 02 đợt tăng vốn lên 88 tỷ đồng thông qua hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu nhằm bổ sung vốn đầu tư cho dự án “Nhà máy sản xuất ống thép Việt Long” và phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.
2022	Công ty tiếp tục thực hiện tăng vốn lên 185 tỷ đồng tiếp tục đầu tư mở rộng dự án và nâng cao năng lực sản xuất. Đến tháng 10/2022, 03 (ba) dây chuyền sản xuất ống thép đầu tiên chính thức đi vào hoạt động, cung cấp sản phẩm mang thương hiệu Việt Long ra thị trường trong nước.
2023	Công ty đã hoàn thiện và vận hành toàn bộ 06 (sáu) dây chuyền sản xuất ống thép, đạt công suất thiết kế 72.000 tấn/năm. Đồng thời, Công ty đầu tư thêm một dây chuyền mạ kẽm nhúng nóng nhằm đa dạng hóa sản phẩm, đáp ứng tốt hơn nhu cầu ngày càng tăng của thị trường. Trong năm, Công ty nâng vốn điều lệ lên 245 tỷ đồng thông qua phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, tiếp tục đầu tư mở rộng Nhà máy sản xuất ống thép Việt Long và tăng cường năng lực tài chính cho hoạt động kinh doanh.
2024	Sau giai đoạn đầu tư và vận hành, Nhà máy của Công ty dần ổn định, các dây chuyền sản xuất hoạt động hiệu quả hơn. Công ty tập trung nguồn lực cho sản xuất kinh doanh với công suất đạt theo kế hoạch, tạo tiền đề cho sự tăng trưởng bền vững trong các năm tiếp theo.
2025	Bước sang năm 2025, dây chuyền mạ kẽm nhúng nóng chính thức được đưa vào hoạt động với công suất 60.000 tấn/năm. Trong giai đoạn tới, Công ty định hướng tiếp tục phát triển và mở rộng lĩnh vực sản xuất kinh doanh cốt lõi trong ngành thép, đồng thời mở rộng sang các lĩnh vực tiềm năng như bất động sản và thủy điện, hướng tới sự phát triển bền vững và đa ngành.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

2.1. Ngành nghề kinh doanh

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0700832042 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam cấp lần đầu ngày 15/10/2019, do Sở Tài chính tỉnh Ninh Bình cấp đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 17/10/2025, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

Bảng 1: Ngành nghề kinh doanh của Công ty

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất sắt, thép, gang	2410 (Chính)
2	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420
3	Đúc sắt, thép	2431
4	Đúc kim loại màu	2432
5	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
6	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
7	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
8	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
9	Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại	2592
10	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất các thiết bị văn phòng bằng kim loại, trừ đồ đạc. - Sản xuất cửa an toàn, két, cửa bọc sắt... - Sản xuất tủ đựng nữ trang - Sản xuất thùng, can, thùng hình ống, xô, hộp - Sản xuất hộp kim loại đựng thực ăn, hộp và ống tuýp có thể gấp lại được - Sản xuất các sản phẩm máy móc có đinh vít - Sản xuất các động cơ (trừ động cơ đồng hồ) như: Xoắn ốc, động cơ thanh xoắn, các tấm lá trong động cơ - Sản xuất dây cáp kim loại, dải xếp nếp và chi tiết tương tự - Sản xuất dây cáp kim loại cách điện hoặc không cách điện - Sản xuất các chi tiết được làm từ dây: Dây gai, dây rào dậu, vỉ, lưới, vải,... - Sản xuất đinh hoặc ghim - Sản xuất đinh tán, vòng đệm và các sản phẩm không ren tương tự - Sản xuất các sản phẩm đinh vít - Sản xuất bu lông, đai ốc và các sản phẩm có ren tương tự - Sản xuất lò xo (trừ lò xo đồng hồ) như: Lò xo lá, lò xo xoắn ốc, lò xo xoắn tròn ốc, lá cho lò xo - Sản xuất xích, trừ xích dẫn năng lượng	2599

	- Sản xuất các chi tiết kim loại khác như: + Sản xuất chân vịt tàu và cánh + Mỏ neo + Chuông	
11	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
12	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
13	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
14	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý hàng hóa	4610
15	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
16	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
17	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
18	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
19	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
20	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
21	Bán buôn tổng hợp	4690
22	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
23	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
24	Bốc xếp hàng hóa	5224
25	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
26	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
27	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
28	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820

2.2. Địa bàn kinh doanh

- Thị trường nội địa: Thị trường hoạt động của Công ty trên phạm vi toàn quốc
- Thị trường nước ngoài: Sản phẩm của Công ty chưa xuất khẩu ra nước ngoài

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị:

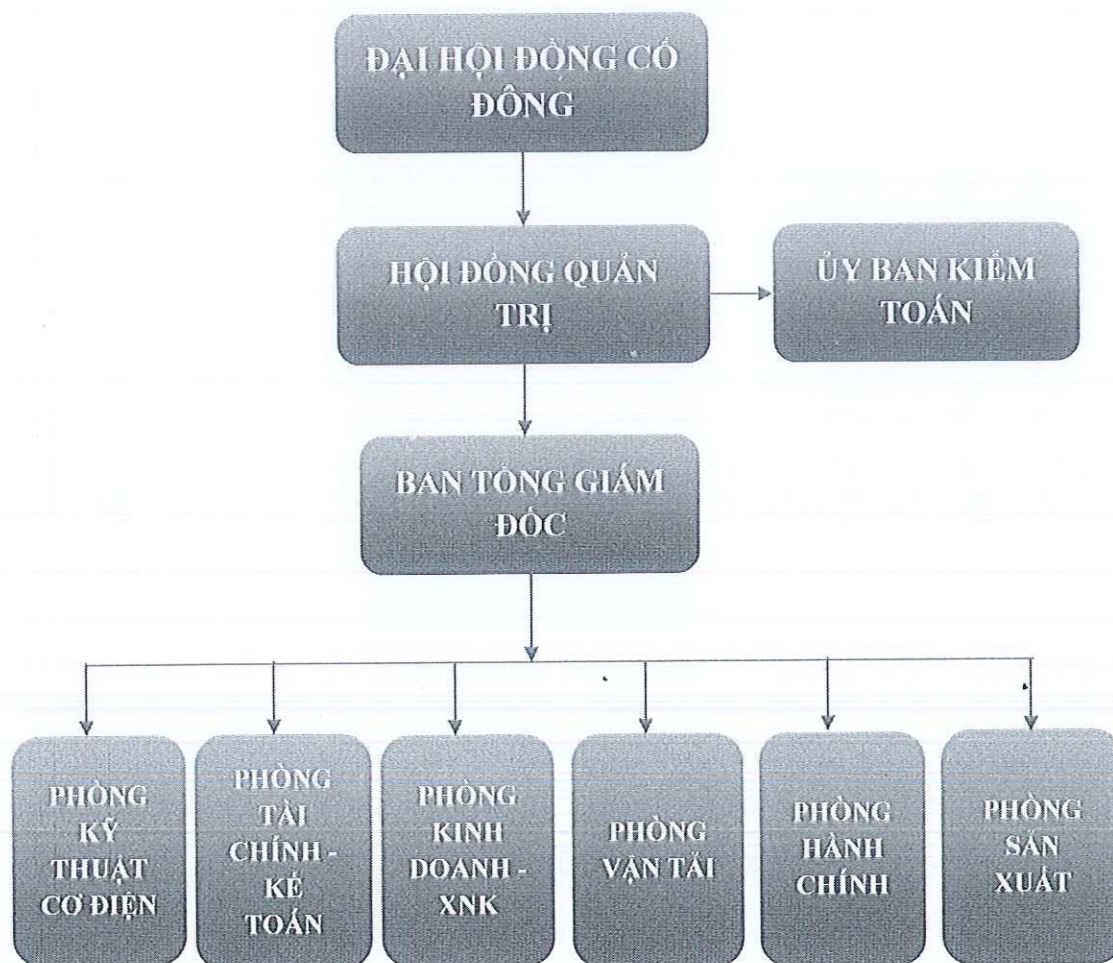
Mô hình quản trị của Công ty gồm:

- Đại hội đồng cổ đông.

- Hội đồng quản trị: 05 thành viên, trong đó có 01 chủ tịch Hội đồng quản trị và 04 thành viên Hội đồng quản trị; Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị;
- Ban Điều hành: 04 thành viên, trong đó có 01 Tổng Giám đốc, 02 Phó Tổng Giám đốc và 01 Kế toán trưởng.

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:

Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



(Nguồn: Công ty Cổ phần Sản xuất Thép Việt Long)

➤ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, có các quyền và nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty.

➤ Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị do ĐHĐCĐ bầu ra và là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 - 2029 của Công ty gồm có 05 thành viên. Cơ cấu Hội đồng quản trị hiện tại của Công ty như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Phạm Văn Giang	Chủ tịch HĐQT	
2	Nguyễn Thị Hằng	Thành viên HĐQT không điều hành	
3	Phạm Thị Hà	Thành viên HĐQT không điều hành	
4	Nguyễn Thị Thùy Đương	Thành viên HĐQT không điều hành	
5	Nguyễn Văn Đạt	Thành viên độc lập HĐQT	

➤ Ủy ban Kiểm toán

Ủy ban kiểm toán tư vấn và giúp việc cho HĐQT trong việc duy trì và tăng cường hoạt động kiểm soát nội bộ, đảm bảo mọi hoạt động của Công ty được tuân thủ nghiêm ngặt. UBKT chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát tính trung thực của các báo cáo tài chính liên quan đến tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty trước khi trình HĐQT; kiểm tra, giám sát kế hoạch kiểm toán nội bộ, tính hiệu quả của hoạt động kiểm toán nội bộ và sự hợp tác giữa Ban Kiểm toán nội bộ với tổ chức kiểm toán độc lập; và các hoạt động khác được quy định tại Quy định chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của Ủy ban kiểm toán.

Ủy ban Kiểm toán của Công ty gồm 02 thành viên. Cơ cấu của Ủy ban Kiểm toán như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Đạt	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	
2	Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên Ủy ban kiểm toán	

➤ Ban điều hành

Ban điều hành Công ty bao gồm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng. Ban điều hành chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty.

Ban điều hành hiện tại của Công ty gồm 01 Tổng Giám đốc, 02 Phó Tổng Giám đốc và 01 Kế toán trưởng. Cơ cấu Ban điều hành hiện tại của Công ty như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Hữu Đại	Tổng Giám đốc kiêm Người phụ trách quản trị Công ty	Miễn nhiệm ngày 10/04/2026
2	Nguyễn Văn Tuấn	Tổng Giám đốc kiêm Người phụ trách quản trị Công ty	Bổ nhiệm ngày 10/04/2026
3	Nguyễn Chi Phương	Phó Tổng Giám đốc	
4	Nguyễn Hạnh Thuận	Phó Tổng Giám đốc	
5	Trần Thị Nhất	Kế toán trưởng	

❖ Các Phòng, Ban chức năng Công ty:

- ✓ **Phòng Kỹ Thuật Cơ Điện** là ban chuyên môn trực thuộc ban điều hành, thực hiện chức năng
 - + Tổ chức thực hiện công tác bảo trì, sửa chữa các thiết bị trong nhà máy theo quy

trình sản xuất.

- + Quản lý hệ thống máy móc, hệ thống điện phục vụ cho hoạt động của công ty.
- + Quản lý giám sát đánh giá khối lượng và chất lượng công việc được giao cho phòng ban.
- + Kiểm tra, giám sát việc thi công lắp đặt và triển khai các dự án đầu tư máy móc thiết bị theo chỉ đạo.
- + Tham mưu cho ban giám đốc về máy móc, kỹ thuật, công nghệ mới để tăng hiệu suất làm việc hiệu quả của đội ngũ nhân viên trong phòng cơ điện, cũng như các phòng ban khác.
- + Phối hợp với các phòng ban khác trong công ty để theo dõi, kiểm tra hoạt động hệ thống máy móc, trang thiết bị liên quan trong nội bộ công ty.
- + Lập kế hoạch bảo dưỡng và tiến hành bảo dưỡng máy móc thiết bị theo kế hoạch.
- + Thực hiện cải tiến máy móc, nhà xưởng theo yêu cầu.
- + Thực hiện 5S vị trí làm việc của bộ phận cơ điện.

✓ **Phòng Tài chính - Kế toán** là Ban chuyên môn trực thuộc Ban điều hành thực hiện chức năng tham mưu giúp việc cho Ban điều hành trong lĩnh vực kế toán bao gồm:

- + Tham mưu giúp việc cho Ban điều hành trong công tác xây dựng kế hoạch tài chính và các công việc liên quan đến kế toán tài chính của Công ty đảm bảo tuân thủ quy định của Pháp luật và quy định về chế độ kế toán tài chính của Công ty.
- + Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cho các phòng ban, Ban điều hành và các cơ quan chức năng.
- + Thực hiện các nghiệp vụ kế toán lao động tiền lương, chế độ chính sách, vật tư tài sản, khấu hao tài sản cố định theo quy định, công nợ chính xác, kịp thời. Kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện các quy định về quản lý tài chính, chế độ tài sản. Thực hiện dự toán thu, chi hàng năm, chế độ chi trả cho người lao động, chế độ quản lý tài sản, công nợ, xử lý mất mát, hư hỏng, thiếu hụt tài sản.
- + Đề xuất phương hướng, biện pháp cải tiến quản lý tài chính hàng năm; thay đổi, bổ sung, hoàn thiện chế độ tiêu chuẩn, định mức thu, chi.
- + Lập và nộp đúng hạn các báo cáo tài chính cho các cơ quan quản lý cấp trên và cơ quan tài chính, cung cấp số liệu kế toán theo quy định hiện hành của Nhà nước phục vụ cho việc quản lý, điều hành của Công ty.
- + Thực hiện sự kiểm tra, thanh tra, kiểm toán theo yêu cầu của Hội đồng quản trị, Ban kiểm Toán và các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành.

✓ **Phòng Kinh doanh - Xuất Nhập khẩu** là Ban chuyên môn trực thuộc Ban điều hành thực hiện chức năng tham mưu giúp việc cho Ban điều hành về:

- + Điều hành, quản trị hoạt động kinh doanh thương mại của Công ty;
- + Xây dựng kế hoạch sản xuất theo yêu cầu của khách hàng, tìm hiểu nhu cầu thị trường, đưa ra các kế hoạch sản xuất phù hợp;
- + Theo dõi lượng hàng tồn kho và có phương án xử lý các tình huống hàng dư

thừa;

- + Tìm kiếm, phát triển khách hàng/kênh bán hàng;
- + Xây dựng, kiểm soát hệ thống thông tin, kiểm soát giá bán;
- + Quản lý việc giao hàng, đo lường sự hài lòng của khách hàng;
- + Thực hiện bảo hành sản phẩm sau bán hàng, chủ trì xử lý và giải quyết khiếu nại của khách hàng.

✓ **Phòng Vận tải**

- + Phòng Vận tải có nhiệm vụ thực hiện lên kế hoạch, bố trí, sắp xếp các xe để hàng hóa được vận chuyển đến nơi được yêu cầu, đảm bảo hàng hóa được giao đến tay khách hàng đúng thời hạn và không bị hư hại;
- + Quản lý việc nhập hàng, nguyên vật liệu.

✓ **Phòng Hành chính là Ban chuyên môn trực thuộc Ban điều hành, thực hiện chức năng tham mưu, giúp việc cho Ban điều hành trong công tác:**

- + Quản lý hành chính – quản trị văn phòng, lễ tân, thư ký – tổng hợp, văn thư – lưu trữ, công tác hậu cần, tổ chức sự kiện, sử dụng cơ sở vật chất, phương tiện nhằm hỗ trợ và phục vụ cho các hoạt động của Công ty;
- + Hoạch định chiến lược xây dựng và phát triển nguồn nhân lực; Trên cơ sở chiến lược đã được hoạch định, Ban Hành chính nhân sự thực hiện công tác thu hút, tuyển dụng nguồn nhân lực, công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, xây dựng và triển khai chế độ, chính sách nhân sự, quản lý hiệu quả làm việc, thực hiện hoạt động về quản lý nhân sự và quan hệ lao động.

✓ **Phòng Sản xuất là Ban chuyên môn trực thuộc Ban điều hành, thực hiện chức năng:**

- + Là bộ phận sản xuất, thực hiện giao nhận gia công các sản phẩm của Công ty, đáp ứng yêu cầu kinh doanh của Công ty;
- + Tham mưu về toàn bộ các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất, kế hoạch sản xuất, tổ chức sản xuất;
- + Thiết lập, triển khai áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng tại nhà máy;
- + Phối hợp các đơn vị trong nhà máy để triển khai sản xuất, cân đối dây chuyền, bố trí máy, sử dụng nguyên liệu và theo dõi tiến độ sản xuất, phát hiện kịp thời những sản phẩm không phù hợp và có biện pháp khắc phục kịp thời;
- + Lên kế hoạch sản xuất của xưởng, đảm bảo các tiêu chí về tiến độ sản xuất, số lượng, chất lượng hàng hóa, chi phí sản xuất trong định mức đã được Ban điều hành phê duyệt;
- + Đảm bảo sản xuất đúng quy cách, đúng độ dày và kích thước khách hàng yêu cầu theo đơn hàng của Phòng kinh doanh đưa xuống;
- + Quản lý, điều hành và đảm bảo hoạt động trong xưởng đạt năng suất, hiệu quả cao nhất.

3.3. Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty Cổ phần Sản xuất Thép Việt Long hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, không có công ty mẹ, công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng; không có công ty con, công ty mà công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối, công ty liên kết.

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:
 - + Trở thành công ty hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất ống thép tại Việt Nam;
 - + Nâng cao về sản lượng và chất lượng, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng trong và ngoài nước.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:
 - + Không ngừng sáng tạo, cải tiến tạo ra những sản phẩm và dịch vụ chất lượng cao với giá cạnh tranh.
 - + Thực hiện chế độ đãi ngộ thỏa đáng về vật chất và tinh thần nhằm khuyến khích cán bộ công nhân viên tạo ra nhiều giá trị mới cho khách hàng, cổ đông và toàn xã hội;
 - + Thu hút, đào tạo, khuyến khích phát triển đội ngũ chuyên gia trong ngành thép, cán bộ quản lý giỏi, đội ngũ công nhân lành nghề. Chú trọng lao động sáng tạo, năng suất, chất lượng hiệu quả, kỷ luật cao. Xây dựng và phát triển các giá trị văn hóa, phát triển thương hiệu.
- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:
 - + Song song với phát triển kinh tế, Công ty cũng chú trọng việc phát triển cộng đồng, phát triển con người, có trách nhiệm với môi trường và xã hội;
 - + Trong ngắn hạn, Công ty tập trung xây dựng hệ thống an sinh xã hội, cải thiện môi trường, điều kiện làm việc của Cán bộ công nhân viên;
 - + Trong dài hạn, Công ty sẽ xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường, đặc biệt tại các khu vực Nhà máy sản xuất. Tối ưu hóa, sử dụng các nguồn tài nguyên tiết kiệm và hiệu quả.

5. Các nhân tố rủi ro:

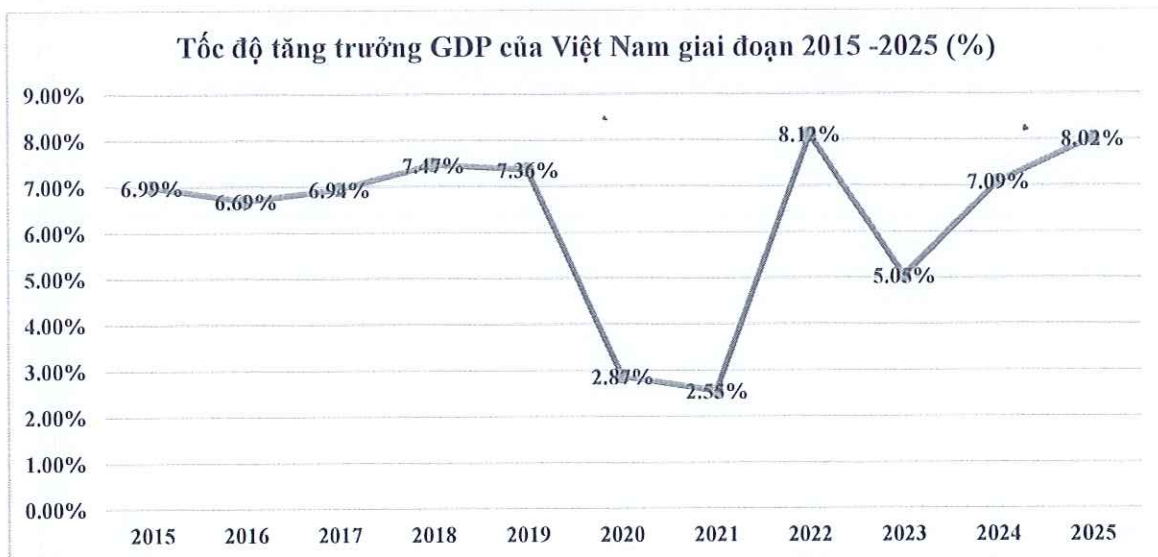
Công ty Cổ phần Sản xuất Thép Việt Long hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh các sản phẩm ống thép: Ống thép hộp đen, Ống thép hộp mạ kẽm, Ống thép mạ kẽm nhúng nóng. Trong quá trình hoạt động, Công ty có khả năng đối mặt với những rủi ro sau:

5.1. Rủi ro về kinh tế

Yếu tố vĩ mô của nền kinh tế đóng vai trò quan trọng trong quá trình tăng trưởng của doanh nghiệp. Rủi ro về kinh tế được xác định là loại rủi ro hệ thống tạo ra từ yếu tố vĩ mô với các yếu tố cơ bản tác động tới hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp bao gồm: Tốc độ tăng trưởng GDP; lạm phát; lãi suất; tỷ giá hối đoái, v.v... Sự biến động của các yếu tố này thường mang tính tác động hệ thống tới đa số các ngành nghề trong nền kinh tế. Phân tích môi trường vĩ mô nền kinh tế nhằm dự phòng mức độ tác động của yếu tố rủi ro đến chiến lược tăng trưởng và đảm bảo sự vận hành của doanh nghiệp.

Đối với Việt Nam, dù còn nhiều khó khăn song kinh tế năm 2025 đạt được nhiều kết quả tích cực, đáng ghi nhận và được các tổ chức quốc tế đánh giá cao. GDP Việt Nam năm 2025 tăng trưởng khá với mức tăng ước đạt 8,02% so với năm trước, chỉ thấp hơn tốc độ tăng của năm 2022 trong giai đoạn 2011-2025. Trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,78%, đóng góp 5,30%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,95%, đóng góp 43,62%; khu vực dịch vụ tăng 8,62%, đóng góp 51,08%...

Sơ đồ 2: Tốc độ tăng trưởng GDP giai đoạn 2015 - 2025



Nguồn số liệu: Tổng cục thống kê

Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu vẫn còn nhiều biến động và đứt gãy, ngành sản xuất công nghiệp trong nước với mức tăng 9,73% đã tạo lực đẩy quan trọng cho các ngành vật liệu cơ bản. Đáng chú ý, thị trường thép Việt Nam đã có sự hồi phục rõ nét và ghi nhận những con số tăng trưởng tích cực sau giai đoạn dài trầm lắng. Số liệu từ Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA) cho thấy, tổng sản lượng sản xuất thép thô cả năm 2025 đạt 24,7 triệu tấn, tăng 12% so với cùng kỳ. Đây là mức sản lượng cao kỷ lục trong vòng 5 năm qua, vượt qua cả mốc đỉnh cao của năm 2020.

Bước sang năm 2026, ngành thép được dự báo sẽ tiếp tục đà tăng trưởng mạnh mẽ ở mức 8-10%, với sản lượng thép thành phẩm ước đạt 33-34,5 triệu tấn. Động lực chính đến từ nhu cầu tiêu thụ nội địa khoảng 26 triệu tấn, được thúc đẩy bởi các dự án đầu tư công quy mô lớn như đường sắt cao tốc, sân bay và sự ấm lên của thị trường bất động sản.

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu tác động trực tiếp bởi tình hình sản xuất, thương mại trong nước và quốc tế. Ban lãnh đạo Công ty luôn tiến hành phân tích, nghiên cứu và điều chỉnh phương án kinh doanh trước những biến động của nền kinh tế. Vì vậy, hoạt động của Công ty những năm vừa qua luôn bám sát nhu cầu của thị trường, phù hợp với năng lực tài chính và hoạt động của Công ty.

5.2. Rủi ro về pháp luật

Công ty Cổ phần Sản xuất Thép Việt Long hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần, trở thành Công ty đại chúng, đã đăng ký giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội nên Công ty chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Luật và các văn bản dưới luật trong các lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện,

do đó sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và ít nhiều ảnh hưởng tới hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

Hiện nay hệ thống pháp luật của nước ta chưa ổn định và nhất quán, các văn bản hướng dẫn thi hành vẫn chưa hoàn chỉnh và đang trong giai đoạn hoàn thiện nên còn nhiều sửa đổi bổ sung dẫn đến có nhiều sự thay đổi và có thể phát sinh bất cập, ít nhiều sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Do vậy, để hạn chế tối đa những rủi ro phát sinh liên quan đến yếu tố pháp lý trong quá trình hoạt động, Công ty luôn theo dõi, nghiên cứu và cập nhật các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động của mình, đồng thời tham khảo và thuê tư vấn đối với những vấn đề pháp lý nằm ngoài khả năng của Công ty.

5.3. Rủi ro đặc thù

⚡ Rủi ro về biến động giá của nguyên liệu đầu vào

Lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty là sản xuất các sản phẩm ống thép, do đó giá cả của nguyên vật liệu đầu vào, chủ yếu là thép cuộn cán nóng, thép cuộn cán nguội và thép mạ kẽm, luôn chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu chi phí sản xuất của Công ty. Khi các yếu tố nguyên vật liệu đầu vào này có sự biến động về giá, chi phí sản xuất của Công ty có thể bị ảnh hưởng trực tiếp, từ đó tác động đến kết quả hoạt động kinh doanh. Đây là một trong những rủi ro có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu của Công ty.

Bên cạnh đó, kinh tế thế giới mặc dù có xu hướng phục hồi và tăng trưởng nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất định. Căng thẳng và xung đột thương mại giữa các nền kinh tế lớn, cùng với xu hướng gia tăng các biện pháp bảo hộ thương mại, có thể tác động đến thị trường thép toàn cầu. Ngoài ra, các chính sách quản lý sản xuất, xuất khẩu thép của Trung Quốc – quốc gia có ảnh hưởng lớn đến thị trường thép khu vực – cũng có thể tác động đến nguồn cung và giá thép tại thị trường Việt Nam. Việc giá thép nguyên liệu biến động có thể ảnh hưởng đến ngành thép nói chung và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nói riêng trong từng giai đoạn.

Trước những biến động đó, Công ty luôn theo dõi sát sao diễn biến của thị trường nguyên vật liệu đầu vào, cập nhật kịp thời các quy định liên quan đến hoạt động nhập khẩu và kinh doanh thép, đồng thời xây dựng kế hoạch dự trữ nguyên liệu hợp lý. Công ty cũng chủ động điều chỉnh kế hoạch thu mua và quản trị tồn kho nhằm hạn chế tác động bất lợi từ biến động giá nguyên liệu, qua đó giảm thiểu tối đa các rủi ro có thể phát sinh đối với hoạt động sản xuất kinh doanh.

⚡ Rủi ro về môi trường

Hoạt động sản xuất kinh doanh trong ngành thép là lĩnh vực có nguy cơ gây tác động nhất định đến môi trường, do đó việc bảo vệ môi trường và xử lý chất thải phát sinh trong quá trình sản xuất là một thách thức đối với Công ty. Trong quá trình sản xuất ống thép, các yếu tố như khí thải, nước thải công nghiệp, chất thải rắn và tiếng ồn từ hoạt động sản xuất cần được kiểm soát và xử lý theo đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

Bên cạnh đó, nguyên liệu đầu vào của ngành thép như thép cuộn cán nóng, thép cuộn cán nguội hoặc thép phế liệu ngày càng được các cơ quan quản lý nhà nước kiểm soát chặt chẽ, đặc biệt đối với hoạt động nhập khẩu nhằm hạn chế nguy cơ gây ô nhiễm môi trường. Việc thay đổi các quy định pháp luật liên quan đến quản lý môi trường, cũng như xu hướng gia tăng các khoản

chi phí như phí xử lý chất thải, phí bảo vệ môi trường và các chi phí tuân thủ khác có thể làm gia tăng chi phí hoạt động, từ đó ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trước những yêu cầu ngày càng cao về bảo vệ môi trường, Công ty luôn tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật trong công tác quản lý môi trường, đồng thời thường xuyên đánh giá các tác động môi trường phát sinh từ hoạt động sản xuất để đưa ra các giải pháp kiểm soát và giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường, hướng tới hoạt động sản xuất bền vững.

⚠️ Rủi ro cạnh tranh

Thị trường thép, đặc biệt là phân khúc ống thép và các sản phẩm thép phục vụ xây dựng, cơ khí và hạ tầng, được đánh giá vẫn còn nhiều tiềm năng phát triển trong những năm tới nhờ nhu cầu từ các lĩnh vực xây dựng, phát triển hạ tầng và công nghiệp chế tạo. Ngành thép Việt Nam được dự báo sẽ tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức về cạnh tranh cả ở thị trường nội địa và thị trường xuất khẩu, tuy nhiên vẫn tồn tại nhiều cơ hội tăng trưởng khi nhu cầu thép trong nước và khu vực còn dư địa mở rộng.

Trước bối cảnh đó, Công ty đã chủ động xây dựng các giải pháp phát triển phù hợp như tập trung vào phân khúc sản phẩm chất lượng cao, nâng cao tiêu chuẩn kỹ thuật và đa dạng hóa danh mục sản phẩm. Đồng thời, Công ty định hướng phát triển theo mô hình sản xuất bền vững và thân thiện với môi trường, từng bước cải tiến công nghệ, tối ưu hóa quy trình sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động.

Bên cạnh đó, Công ty cũng chú trọng xây dựng và mở rộng mối quan hệ hợp tác với các đối tác, khách hàng lớn, qua đó nâng cao uy tín và vị thế trên thị trường. Những định hướng này giúp Công ty tăng cường năng lực cạnh tranh, hạn chế áp lực cạnh tranh trực tiếp với các doanh nghiệp có quy mô tương đương trong ngành thép tại Việt Nam.

⚠️ Rủi ro về an toàn lao động

Do tính chất đặc thù của ngành sản xuất, phần lớn người lao động phải thực hiện các công việc nặng nhọc và phải làm việc trong môi trường có mật độ bụi cao và môi trường máy móc ồn ào. Do vậy, nếu không có hệ thống quản lý về an toàn lao động hiệu quả thì dễ xảy ra nguy hiểm cho người lao động. Một khi xảy ra các sự cố nghiêm trọng về an toàn lao động, ngoài việc tổn thất về con người, tinh thần và vật chất, điều quan trọng không kém là tạo ra hình ảnh tiêu cực của công ty trong mắt cán bộ, nhân viên, các cổ đông, đối tác và người dân sinh sống trong khu vực.

Để đảm bảo an toàn lao động, Công ty đã trang bị bảo hộ lao động cho công nhân như: quần áo bảo hộ, khẩu trang hoạt tính, găng tay, giày dép, mũ bảo hộ,... Các chính sách về an toàn được phổ biến và đào tạo cho tất cả người lao động làm việc trong các nhà máy để đảm bảo mọi cá nhân đều hiểu và thực hiện đúng các quy định nghiêm ngặt về chính sách an toàn lao động của Công ty.

⚠️ Rủi ro về nhân sự

Thực tế cũng giống như hầu hết các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực sản xuất, nhân sự khối sản xuất của Công ty có một phần là lao động phổ thông, một phần là công nhân trình độ sơ cấp nên có thể xảy ra rủi ro từ việc các lao động này thiếu sự gắn bó. Chính vì vậy, để đảm bảo quá trình sản xuất diễn ra liên tục, không bị gián đoạn do việc thiếu nhân công, ban lãnh đạo Công ty đã áp dụng cơ chế lương hợp lý cùng với những đãi ngộ chăm lo cho đời sống nhân viên, tạo cho người lao động môi trường làm việc chuyên nghiệp với mức thu nhập ngày càng tăng. Tập trung vào công tác đào tạo đội ngũ, để biến Công ty thành ngôi nhà thứ Hai, ngôi nhà chung cho mọi cán bộ

công nhân viên - đây là nơi mà toàn thể người lao động của Công ty có thể phát huy tốt nhất khả năng của mình, là nơi mà người lao động được tạo cơ hội phát triển bản thân, được đóng góp, được yêu thương, được ghi nhận và đãi ngộ xứng đáng. Do vậy đội ngũ cán bộ nhân viên của Công ty (đặc biệt là các cán bộ chủ chốt) hầu hết đều là những người cam kết gắn bó lâu dài với Công ty.

5.4. Rủi ro về biến động giá chứng khoán

Cổ phiếu VLS được đăng ký giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam sẽ giúp quảng bá hình ảnh thương hiệu của Công ty đến các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Điều đó sẽ giúp cải thiện tính thanh khoản của cổ phiếu VLS, từ đó Công ty sẽ có cơ hội tiếp cận với những nguồn vốn mới để thúc đẩy các kế hoạch đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh trong tương lai. Tuy nhiên, việc giao dịch cổ phiếu Công ty trên sàn giao dịch chứng khoán có thể gặp rủi ro biến động giá, khi đó giá cổ phiếu Công ty không chỉ phụ thuộc vào giá trị nội tại, tiềm năng phát triển tương lai của doanh nghiệp mà còn phụ thuộc vào biến động chung của thị trường chứng khoán, phụ thuộc vào cung cầu của nhà đầu tư. Để giảm thiểu biến động này, Công ty luôn tuân thủ về công bố thông tin theo quy định, minh bạch trong hoạt động quản lý, luôn cập nhật thông tin kịp thời tới nhà đầu tư để nhà đầu tư nắm bắt đầy đủ thông tin doanh nghiệp khi quyết định đầu tư.

5.5. Các rủi ro khác

Bên cạnh đó, một số rủi ro mang tính bất khả kháng, ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty như rủi ro do thiên tai, sự ảnh hưởng những biến động chính trị, xã hội trên thế giới, chiến tranh... Những rủi ro này dù ít hay nhiều cũng có những tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến kết quả kinh doanh của công ty. Công ty thường xuyên tham gia mua bảo hiểm cho các tài sản, hàng hóa của Công ty để hạn chế bớt các rủi ro này.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Bảng 2: Tình hình thực hiện Kế hoạch Doanh thu - Lợi nhuận của Công ty

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Thực hiện/năm 2024 (%)	Thực hiện/Kế hoạch (%)
Doanh thu thuần	600.344	1.329.118	1.038.640	173,01%	78,15%
Lợi nhuận sau thuế	306	11.766	11.736	3.835,29%	99,75%
Tỷ lệ cổ tức (%)	0%	10%	0%	/	0,00%

Năm 2025, Công ty ghi nhận Lợi nhuận sau thuế đạt 11.736.206.964 đồng, tăng 11.429.830.698 đồng so với năm 2024 (LNST năm 2024 đạt 306.376.266 đồng), tương ứng mức tăng 3.730,65 %. Sự tăng trưởng mạnh của kết quả kinh doanh chủ yếu đến từ việc trong Quý IV/2025, đây chuyên mại kèm nóng đã chính thức đi vào vận hành ổn định, qua đó nâng cao sản lượng sản xuất. Đồng thời, Công ty triển khai chiến lược thị trường phù hợp, góp phần thúc

đẩy tiêu thụ sản phẩm, làm doanh thu tăng trưởng so với cùng kỳ năm trước và kéo theo lợi nhuận sau thuế gia tăng đáng kể.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành (cập nhật tới thời điểm 31/12/2025)

2.1.1 Tổng Giám đốc: Ông NGUYỄN HỮU ĐẠI

- Họ và tên: Nguyễn Hữu Đại
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 31/12/1992
- Nơi sinh: Huỳnh Cung, Tam Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản lý đất
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Tổng giám đốc kiêm Người phụ trách quản trị Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2013- 7/2016	Công ty cổ phần thép Tổng Hợp	Chuyên viên Kinh doanh
8/2016-11/2020	Công ty cổ phần thép Tổng Hợp	Phó phòng kinh doanh
12/2020-01/2022	Công ty cổ phần thép Tổng Hợp	Trưởng Phòng kinh doanh
01/2022-09/2024	CTCP Đầu tư và xây dựng Hà Nam	Tổng Giám đốc
11/2023-09/2024	Công ty TNHH Thương mại và Sản xuất thép Hà Nội	Giám đốc
5/2024 – 3/2025	Công ty CP ĐTXD & TMDV Minh Khôi	Kế toán trưởng
10/2024 - 10/04/2026 (*)	Công ty CP SX Thép Việt Long	Tổng Giám đốc
10/2025 - 10/04/2026 (*)	Công ty CP SX Thép Việt Long	Người phụ trách quản trị Công ty

(*) Ngày 10/04/2026, Hội đồng quản trị CTCP Sản xuất Thép Việt Long thông qua Nghị quyết HĐQT số 24/NQHĐQT-VLS ngày 10/04/2026 về việc miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc kiêm Người phụ trách quản trị Công ty đối với Ông Nguyễn Hữu Đại và bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc kiêm Người phụ trách quản trị Công ty đối với Ông Nguyễn Văn Tuấn.

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty tại thời điểm 31/12/2025:
 - o Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - o Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

2.1.2. Phó Tổng giám đốc: Bà NGUYỄN CHI PHƯƠNG

- Họ và tên: Nguyễn Chi Phương
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 25/12/1982
- Nơi sinh: Thôn Huỳnh Cung – Xã Tam Hiệp – Huyện Thanh Trì – TP Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2005-2010	Công ty CP T&S	Kế toán
2010 – 10/2019	Công ty cổ phần Thép Tổng Hợp	Nhân Viên
T10/2019- T4/2024	Công ty CP SX Thép Việt Long	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
T4/2024 - nay	Công ty CP SX Thép Việt Long	Phó Tổng Giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty tại thời điểm 31/12/2025:
 - o Sở hữu cá nhân: 68.560 cổ phần, chiếm 0,28% vốn điều lệ
 - o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - o Sở hữu của người có liên quan: 275.300 cổ phần, chiếm 1,12% vốn điều lệ

Họ tên	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
Nguyễn Danh Hùng	Chồng	275.300	1,12%

Tổng cộng	275.300	1,12%
-----------	---------	-------

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

2.1.3. Phó Tổng giám đốc: Ông NGUYỄN HẠNH THUẬN

- Họ và tên: Nguyễn Hạnh Thuận
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 19/7/1975
- Nơi sinh: Thái Nguyên
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí chế tạo máy
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1999-2002	Công ty Cao su Sao Vàng	Kỹ sư
2002-2012	Công ty Ống thép Việt Đức	TP Kỹ thuật - sản xuất
2012-2022	Công ty TNHH MTV Lan Thuận	Giám đốc
07/2022-08/2022	Công ty CP SX và TM MEIKO	Quản lý sản xuất
T9/2022 đến nay	Công ty CP SX thép Việt Long	Phó Tổng Giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty tại thời điểm 31/12/2025:
 - o Sở hữu cá nhân: 279.400 cổ phần, chiếm 1,14% vốn điều lệ
 - o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - o Sở hữu của người có liên quan: 0 Cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

2.1.4. Kế toán trưởng: Bà TRẦN THỊ NHẤT

- Họ và tên: Trần Thị Nhất
- Giới tính: Nữ

- Ngày sinh: 24/01/1990
- Nơi sinh: Xã Hòa Bình, Huyện Thường Tín, TP Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1/2012-12/2012	Công ty CP Redcon Sông Hồng	Kế toán viên
5/2013 – 8/2023	Công ty CP Thép Long Giang	Kế toán viên
T9/2023- nay	Công ty CP SX Thép Việt Long	Kế toán trưởng

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty tại thời điểm 31/12/2025:
 - o Sở hữu cá nhân: 111.600 cổ phần, chiếm 0,46% vốn điều lệ
 - o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - o Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Theo quy định của Công ty
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành

Năm 2025, Công ty không có sự thay đổi ban điều hành.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

2.3.1. Số lượng cán bộ, nhân viên

Tính đến thời điểm 31/12/2025, tổng số lao động trong Công ty là 99 người, cụ thể như sau:

Bảng 3: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2025

STT	Chỉ tiêu	Số lượng (Người)	Tỷ lệ (%)
I	Phân loại theo trình độ chuyên môn	99	100%
1	Trên Đại học	0	0%
2	Đại học	18	18,18%

STT	Chỉ tiêu	Số lượng (Người)	Tỷ lệ (%)
3	Cao đẳng, trung cấp	19	19,19%
4	Lao động phổ thông	62	62,63%
II	Phân loại theo thời hạn hợp đồng	99	100%
1	Hợp đồng lao động thường xuyên	99	100%
2	Hợp đồng lao động thời vụ	0	0%
III	Phân loại theo giới tính	99	100%
1	Nam	77	77,78%
2	Nữ	22	22,22%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Sản xuất Thép Việt Long)

2.3.2. Chính sách đối với người lao động

- Chính sách tuyển dụng

Với phương châm nhân lực là nền tảng quan trọng nhất tạo nên thành công cho Công ty, Sản xuất Thép Việt Long đã và đang xây dựng một môi trường làm việc thân thiện và chuyên nghiệp cùng với những chính sách đãi ngộ, định hướng lộ trình thăng tiến để thu hút nhân sự có năng lực cũng như xây dựng được một tập thể vững mạnh.

Việc tuyển dụng nhân sự mới theo quy trình được thiết lập, đảm bảo nhân viên mới có đạo đức tốt, đủ trình độ, kỹ năng nghiệp vụ, kinh nghiệm cho vị trí cần tuyển dụng, hòa đồng với tập thể, gắn bó lâu dài với Công ty.

- Chính sách đào tạo

Luôn chú trọng đến việc phát triển nguồn nhân lực, Công ty thường xuyên tổ chức các chương trình đào tạo nội bộ và bên ngoài nhằm nâng cao kiến thức nghiệp vụ chuyên môn.

- Chính sách lương, thưởng và các chế độ khác đối với người lao động

Sản xuất Thép Việt Long luôn đảm bảo lợi ích cho nhân sự về lương, phụ cấp hoàn thành công việc và các khoản phúc lợi khác, tạo điều kiện cho CBCNV yên tâm làm việc, gắn bó với Công ty, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển bền vững doanh nghiệp.

- Chế độ trợ cấp và bảo hiểm xã hội

Tất cả nhân viên chính thức của Công ty đều được hưởng các trợ cấp xã hội phù hợp với Bộ luật Lao động, Công ty cũng thực hiện tốt các chế độ chính sách của Nhà nước về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, ...

Đồng thời, Công ty cũng có chính sách phúc lợi khác cho CBCNV như hiếu - hi, ốm đau, nằm viện, thai sản, khám sức khỏe định kỳ, ...

- Chế độ khác:

Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo và Ban Hành chính nhân sự của Công ty luôn chú tâm phát triển và duy trì các hoạt động ngoại khóa như sinh hoạt tập thể, thể thao, ... cho người lao động.

Hàng năm, Công ty tổ chức các chuyến du lịch, nghỉ mát cho CBCNV nhằm tái tạo sức lao động, tạo sự đoàn kết gắn bó trong Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án trong năm

3.1. Các khoản đầu tư lớn

Không có.

3.2. Các công ty con, công ty liên kết

Không có.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc ngày 31 tháng 12 năm dương lịch, Đơn vị tiền tệ được sử dụng để ghi sổ kế toán và lập Báo cáo tài chính là đồng Việt Nam (VND).

Vốn điều lệ Công ty tại thời điểm 31/12/2025 là 245.000.000.000 đồng. Toàn bộ vốn điều lệ và vốn kinh doanh của Công ty được sử dụng cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty.

Bảng 4: Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giai đoạn 2024 - 2025

Đơn vị: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng/ giảm
1	Tổng giá trị tài sản	581.661	941.451	61,86%
2	Vốn chủ sở hữu	248.188	259.924	4,73%
3	Doanh thu thuần	600.344	1.038.640	73,01%
4	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	1.512	12.221	708,27%
5	Lợi nhuận khác	(92)	1.589	1.827,17%
6	Lợi nhuận trước thuế	1.420	13.810	872,54%
7	Lợi nhuận sau thuế	306	11.736	3.735,29%
8	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	0%	0%	/

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025)

Trong năm 2025, quy mô và hiệu quả hoạt động của Công ty ghi nhận sự tăng trưởng tích cực so với năm 2024. Tổng giá trị tài sản đạt 941,5 tỷ đồng, tăng 61,86%, cho thấy Công ty mở rộng quy mô hoạt động đáng kể. Vốn chủ sở hữu đạt gần 260 tỷ đồng, tăng nhẹ 4,73% so với năm 2024. Doanh thu thuần đạt 1.038,6 tỷ đồng, tăng mạnh 73,01% so với năm trước nhờ nâng cao

hiệu quả dây chuyền sản xuất và doanh thu bán thành phẩm tăng cao. Đặc biệt, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh tăng 708,27%, phản ánh biên lợi nhuận được cải thiện đáng kể. Lợi nhuận sau thuế đạt 11,7 tỷ đồng, tăng trưởng mạnh so với năm 2024 (tăng 3.735,29%) do trong Quý IV/2025, dây chuyền mạ kẽm nhúng nóng đã chính thức đi vào vận hành ổn định, qua đó nâng cao sản lượng sản xuất. Đồng thời, Công ty triển khai chiến lược thị trường phù hợp, góp phần thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm, làm doanh thu tăng trưởng so với cùng kỳ năm trước và kéo theo lợi nhuận sau thuế gia tăng đáng kể.

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 5: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu hợp nhất giai đoạn 2024 - 2025

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:			
- Hệ số thanh toán hiện hành: (TSNH/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,39	1,06
- Hệ số thanh toán nhanh: [(TSNH – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]	Lần	1,14	0,78
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:			
- Nợ phải trả/Tổng tài sản	%	57,33	72,39
- Nợ phải trả/vốn CSH	%	134,36	262,20
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:			
- Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/Hàng tồn kho BQ)	Vòng	10,71	9,31
- Vòng quay Tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản BQ)	Lần	1,12	1,36
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:			
- Hệ số LN sau thuế / Doanh thu thuần	%	0,05	1,13
- Hệ số LN sau thuế /Vốn CSH bình quân	%	0,12	4,62
- Hệ số LN sau thuế/ Tổng tài sản bình quân	%	0,06	1,54
- Hệ số LN hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	0,25	1,18

(Nguồn: Tính toán dựa trên số liệu Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024, 2025)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

Vốn điều lệ của công ty tại thời điểm ngày 31/12/2025 là 245.000.000.000 đồng, chia thành 24.500.000 cổ phần với mệnh giá cổ phần là 10.000 đồng/cổ phần.

Bảng 6: Cơ cấu cổ phần tại ngày 31/12/2025

Loại cổ phần	Số cổ phần
Số lượng cổ phần đang lưu hành	24.500.000
Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do	24.500.000
Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng	0

5.2. Cơ cấu cổ đông Công ty tại ngày 31/03/2026:

Bảng 7: Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/03/2026

STT	Danh mục	Số lượng cổ phiếu	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu(%)	Số lượng cổ đông
I	Cổ đông trong nước	24.500.000	245.000.000.000	100	205
1	Cổ đông tổ chức	4.537.000	45.370.000.000	18,52	1
2	Cổ đông cá nhân	19.963.000	199.630.000.000	81,48	204
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0
1	Cổ đông tổ chức	0	0	0	0
2	Cổ đông cá nhân	0	0	0	0
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0
Tổng		24.500.000	245.000.000.000	100	205

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty tại ngày 31/03/2026)

Bảng 8: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 31/03/2026

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKKD/CMND	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu/VĐL (%)
1	CTCP Thép Tổng Hợp (Đại diện sở hữu cổ phần: Ông Phạm Văn Giang)	Biệt thự lô 16-20/TT7, khu đô thị đầu giá Tứ Hiệp, Xã Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0102576339	4.537.000	18,52
2	Phạm Văn Giang	Huỳnh Cung, Đại Thanh, Hà Nội	001080033110	12.631.800	51,56
3	Nguyễn Thị Hằng	Huỳnh Cung, Đại Thanh, Hà Nội	001181032360	2.373.080	9,68
Tổng cộng				19.541.880	79,76

(Nguồn: Công ty Cổ phần Sản xuất Thép Việt Long)

Cổ đông nhà nước: không có.

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 0%.

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Công ty Cổ phần Sản xuất Thép Việt Long được thành lập vào ngày 15/10/2019 với số vốn điều lệ đăng ký là 42.000.000.000 (Bốn mươi hai tỷ) đồng. Sau hơn 06 năm hoạt động kể từ khi thành lập và trải qua 04 lần tăng vốn, vốn điều lệ hiện tại của Công ty là 245.000.000.000 đồng, tương ứng 24.500.000 cổ phần, cụ thể:

Bảng 9: Quá trình tăng vốn của Công ty

TT	Thời điểm	Giá trị phát hành (Đồng)	Vốn điều lệ (Đồng)	Hình thức phát hành	Đơn vị cấp giấy ĐKKD/Phê duyệt phát hành
0	Tháng 10/2019	-	42.000.000.000	Thành lập Công ty Cổ phần Sản xuất Thép Việt Long	Sở KH&ĐT tỉnh Hà Nam
1	Tháng 05/2021	30.000.000.000	72.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	Sở KH&ĐT tỉnh Hà Nam
2	Tháng 06/2021	16.000.000.000	88.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	Sở KH&ĐT tỉnh Hà Nam
3	Tháng 07/2022	97.000.000.000	185.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	Sở KH&ĐT tỉnh Hà Nam
4	Tháng 01/2024	60.000.000.000	245.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	Sở KH&ĐT tỉnh Hà Nam

(Nguồn: Công ty Cổ phần Sản xuất Thép Việt Long)

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

5.5. Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất ống thép với đặc thù sản xuất công nghiệp có khả năng tác động đến môi trường xung quanh, Công ty luôn chú trọng xây dựng môi trường làm việc xanh, sạch, an toàn và hướng đến mô hình nhà máy thân thiện với môi trường. Thông qua việc đồng bộ trong ứng dụng khoa học – kỹ thuật, hệ thống quản lý hiện đại và các phần mềm kỹ thuật chuyên ngành, cùng với việc đầu tư công nghệ và thiết bị tiên tiến, thân thiện với môi trường, doanh nghiệp chủ động đáp ứng các tiêu chí phát triển bền vững, sử dụng hiệu quả năng lượng, tiết kiệm tài nguyên và góp phần bảo vệ môi trường.

6.1. Tác động lên môi trường

Hoạt động sản xuất kinh doanh trong ngành thép là lĩnh vực công nghiệp có nguy cơ tác động đến môi trường do đặc thù sử dụng nhiều nguyên vật liệu, năng lượng và phát sinh các yếu tố như khí thải, nước thải công nghiệp, chất thải rắn và tiếng ồn trong quá trình sản xuất. Vì vậy, công tác bảo vệ môi trường và quản lý, xử lý chất thải luôn là nhiệm vụ quan trọng đối với doanh nghiệp. Ngay từ khâu lựa chọn nguyên vật liệu đầu vào như thép cuộn, thép tấm hoặc phế liệu kim

loại phục vụ sản xuất cũng được kiểm soát chặt chẽ nhằm đảm bảo nguồn nguyên liệu đạt tiêu chuẩn và tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường.

Công ty luôn nghiêm túc tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, đồng thời chú trọng đầu tư hệ thống công nghệ, thiết bị sản xuất hiện đại và các giải pháp kiểm soát ô nhiễm nhằm giảm thiểu tác động đến môi trường. Bên cạnh đó, doanh nghiệp cũng không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, uy tín thương hiệu thông qua việc đạt được nhiều chứng nhận và giải thưởng về chất lượng, uy tín và phát triển bền vững.

Trên định hướng phát triển lâu dài, Công ty xác định xây dựng thương hiệu gắn với sản xuất xanh, tăng cường áp dụng các giải pháp sản xuất sạch hơn, tuân thủ nghiêm các quy định về bảo vệ môi trường là chiến lược phát triển bền vững, đồng thời tạo nền tảng để mở rộng cơ hội hợp tác và nâng cao vị thế của doanh nghiệp trên thị trường.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Nguyên vật liệu sử dụng trong ngành sản xuất thép nói chung và đối với doanh nghiệp nói riêng mang tính đặc thù cao. Trong một quy trình sản xuất thép thông thường, các nguyên liệu chính bao gồm thép cuộn, thép tấm, phôi thép hoặc phế liệu kim loại được thu mua trong nước từ các đối tác uy tín; bên cạnh đó là các loại vật tư phụ trợ, hóa chất và phụ gia phục vụ cho các công đoạn gia công, xử lý bề mặt và bảo vệ sản phẩm. Doanh nghiệp xây dựng mạng lưới nhà cung cấp ổn định cả trong và ngoài nước nhằm đảm bảo nguồn nguyên liệu đáp ứng nhu cầu sản xuất và dự trữ.

Các vật tư, hóa chất và phụ gia khác được Công ty ký kết hợp đồng trực tiếp với các đơn vị sản xuất hoặc nhà cung cấp thương mại có uy tín, đảm bảo chất lượng ổn định và giá cả cạnh tranh. Mặc dù thị trường nguyên vật liệu trong nước và thế giới có nhiều biến động, doanh nghiệp vẫn chủ động duy trì nguồn cung ổn định nhờ năng lực tài chính và kế hoạch dự trữ hợp lý.

Đồng thời, Công ty không ngừng tối ưu hóa quy trình sản xuất, nâng cao hiệu suất lao động và áp dụng các giải pháp công nghệ nhằm sử dụng hiệu quả nguyên vật liệu, tiết kiệm chi phí. Bên cạnh đó, doanh nghiệp chú trọng sử dụng các vật tư, hóa chất phù hợp với tiêu chuẩn môi trường, đồng thời ban hành các quy định chặt chẽ trong việc bảo quản và sử dụng hóa chất trong quá trình sản xuất và xử lý chất thải nhằm hạn chế tối đa nguy cơ gây ảnh hưởng đến môi trường.

6.3. Tiêu thụ năng lượng

Điện năng là nguồn năng lượng tiêu thụ chủ yếu của . Hằng năm Công ty sử dụng năng lượng hoạt động tại văn phòng Công ty và nhà máy sản xuất.

Công ty đặc biệt chú trọng đến việc tiết kiệm năng lượng trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty luôn ý thức trong việc tuyên truyền trong hệ thống CBCNV ý thức sử dụng tiết kiệm điện, tắt các thiết bị điện không sử dụng, sử dụng các nguồn năng lượng sạch, tận dụng các nguồn năng lượng tự nhiên và năng lượng tái chế.

6.4. Tiêu thụ nước

Trong quá trình sản xuất thép, nước là nguồn tài nguyên quan trọng được sử dụng trong nhiều công đoạn như làm mát thiết bị, làm mát sản phẩm sau gia công, vệ sinh dây chuyền sản xuất và một số khâu xử lý kỹ thuật khác. Việc sử dụng nước với khối lượng lớn có thể tạo ra những tác động nhất định đến tài nguyên nước và môi trường xung quanh nếu không được quản lý hiệu

quả. Nhận thức rõ trách nhiệm đối với môi trường và cộng đồng, Công ty luôn chú trọng quản lý chặt chẽ việc khai thác và sử dụng nước trong hoạt động sản xuất. Công ty đầu tư hệ thống tuần hoàn và tái sử dụng nước, đồng thời áp dụng các công nghệ xử lý nước thải đạt quy chuẩn trước khi xả thải ra môi trường. Bên cạnh đó, Công ty cũng thường xuyên rà soát, cải tiến quy trình sản xuất nhằm tối ưu hóa lượng nước tiêu thụ, góp phần bảo vệ tài nguyên nước, giảm thiểu tác động đến môi trường và hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Sản xuất ồng thép là hoạt động có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, gồm ô nhiễm chất thải và ô nhiễm không khí nếu không tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về bảo vệ môi trường. Chính vì vậy Công ty cam kết và luôn tuân thủ đúng các tiêu chuẩn, quy tắc và luật định nhằm xây dựng một môi trường sản xuất ổn định bền vững. Nhờ vậy mà trong năm 2025 tại Công ty không xảy ra bất kỳ vi phạm nào liên quan đến quy định về bảo vệ môi trường.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

6.6.1. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Tính đến thời điểm 31/12/2025, tổng số lao động trong Công ty là 99 người.

Mức lương bình quân (đồng/người/tháng): 12.580.000 đồng.

6.6.2. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

❖ Điều kiện làm việc

Người lao động được làm việc trong một môi trường ổn định, chuyên nghiệp, chế độ đãi ngộ xứng đáng với năng lực chuyên môn và hiệu quả công việc, mức lương, thưởng cạnh tranh. Văn phòng làm việc khang trang, thoáng mát, Nhà xưởng sản xuất của Công ty được thiết kế, xây dựng theo đúng tiêu chuẩn đảm bảo điều kiện sản xuất, an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy. Người lao động khi làm việc tại công ty được trang bị đầy đủ: đồng phục lao động, các trang thiết bị bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, được đào tạo về quy trình vận hành máy móc, các biện pháp đảm bảo an toàn, quy trình sản xuất, quy trình kiểm tra chất lượng sản phẩm trước khi làm việc.

❖ Chế độ phụ cấp, bảo hiểm, phúc lợi xã hội

Công ty thực hiện trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo đúng quy định của Luật lao động, Nội quy lao động đã đề ra. Công ty luôn quan tâm đến việc nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, phối hợp cùng với tổ chức Công đoàn của Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách phúc lợi như ốm đau, thai sản, hiếu, hỷ..., tổ chức đi tham quan, nghỉ mát định kỳ cho Cán bộ công nhân viên.

6.6.3. Hoạt động đào tạo người lao động

- Đào tạo và phát triển là một trong những ưu tiên hàng đầu trong chính sách nhân sự của Công ty. Với mục tiêu xây dựng và phát triển đội ngũ nhân sự giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, chuẩn mực trong đạo đức, chuyên nghiệp trong phong cách làm việc và tâm huyết với công việc.
- Tại Công ty, tất cả các CBCNV đều có cơ hội tham gia các chương trình đào tạo nghiệp vụ theo yêu cầu công việc; theo kế hoạch đào tạo, phát triển hàng năm; ngoài ra Công ty cũng khuyến khích CBCNV chủ động tham gia các khóa đào tạo nâng cao chuyên môn trong công việc và được Công ty hỗ trợ một phần hoặc toàn bộ chi phí.
- Hàng năm Công ty còn tổ chức cho CBCNV xuất sắc tham gia những khóa học bổ sung,

hoàn thiện kiến thức để đảm nhận những công việc ở tầm cao hơn: Khóa Nâng cao năng lực quản lý, giám sát, khóa đào tạo giảng viên nội bộ, khóa nâng cao năng lực chuyên môn.

- Song song với hình thức đào tạo ngoài công việc, Công ty cũng chú trọng tới công tác đào tạo nội bộ: Đào tạo xây dựng Chiến lược, kế hoạch, đào tạo về ISO, KPI, 5S hay những buổi chia sẻ về kỹ năng mềm (Kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm ...) ngoài mục đích chia sẻ kiến thức, kỹ năng những buổi đào tạo nội bộ này tạo ra sự gắn kết và chia sẻ của các CBCNV Công ty.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty tham gia tích cực và ủng hộ các chính sách an sinh xã hội của địa phương với mong muốn góp một phần lợi ích vào sự phát triển chung của địa phương và xã hội.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Không có.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2025, bất chấp tình hình kinh tế khó khăn chung, dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Ban giám đốc và nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên, Công ty đã đạt được kết quả kinh doanh như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực tế Năm 2024	Kế hoạch Năm 2025	Thực tế Năm 2025	Thực hiện/Năm 2024 (%)	Thực hiện/Kế hoạch (%)
Doanh thu thuần	600.344	1.329.118	1.038.640	173,01%	78,15%
Lợi nhuận sau thuế	306	11.766	11.736	3.835,29%	99,75%

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Đơn vị: Triệu đồng

Tài sản	Năm 2024	Năm 2025	% Tăng/giảm
Tài sản ngắn hạn	302.082	605.287	100,37%
Tài sản dài hạn	279.580	336.164	20,24%
Tổng tài sản	581.661	941.451	61,68%

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025

Giá trị tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2025 của Công ty

Đơn vị tính: Triệu đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
1. Tài sản cố định hữu hình	327.290	38.082	289.208
Nhà xưởng, vật kiến trúc	184.963	19.884	165.089
Máy móc và thiết bị	111.698	14.184	97.514
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	27.658	3.383	24.275
Thiết bị dụng cụ quản lý	72	54	18
TSCĐ hữu hình khác	2.900	578	2.322
2. Tài sản cố định thuê tài chính	11.611	412.625	11.199
Máy móc thiết bị	11.611	412.625	11.199
Tổng	338.901	450.707	300.407

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025

2.2. Tình hình nợ phải trả

Bảng 10: Tình hình nợ phải trả

Đơn vị tính: Triệu đồng

Nội dung	31/12/2024	31/12/2025	% Tăng/giảm
Các khoản nợ phải trả	333.474	681.527	104,37%
Nợ ngắn hạn	216.773	570.776	163,31%
Phải trả người bán ngắn hạn	22.068	138.128	525,92%
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	341	42.952	12495,89%
Thuế và các khoản phải nộp NN	1.119	2.081	85,97%
Phải trả người lao động	1.330	1.697	27,59%
Chi phí phải trả ngắn hạn	1.984	1.038	-47,68%
Phải trả ngắn hạn khác	120	210	75,00%
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	189.784	384.597	102,65%
Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	12	/
Quỹ khen thưởng phúc lợi	26	62	138,46%
Nợ dài hạn	116.701	110.751	-5,10%
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	116.701	110.751	-5,10%

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm qua Công ty tiếp tục thực hiện kiện toàn tổ chức bộ máy điều hành, xây dựng và hoàn thiện quy trình, quy chế làm việc. Đặc biệt là Công ty đã xây dựng và hệ thống một cách khoa học về sổ sách và chế độ hạch toán, kế toán qua đó phản ánh kịp thời và chính xác tình hình tài chính của Công ty giúp Ban lãnh đạo đưa ra những quyết sách kịp thời, chính xác.

Công ty nâng cao tay nghề cho CBNV thông qua các hình thức đào tạo về các kỹ năng và chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với từng vị trí công việc. Công tác tuyển dụng và đào tạo năm 2025 đặc biệt được chú trọng nhằm đảm bảo cung ứng đầy đủ nhu cầu lao động trực tiếp cho hoạt động sản xuất tại Nhà máy mới của Công ty.

Xây dựng môi trường làm việc lành mạnh, thoải mái, an toàn, quan tâm và chăm sóc đời sống vật chất và tinh thần của người lao động từ đó tạo ra lực đẩy gia tăng hiệu suất lao động, góp phần thúc đẩy doanh nghiệp phát triển.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trong thời gian tới, Công ty tiếp tục thực hiện sát sao chiến lược, mục tiêu và định hướng phát triển đã đề ra. Công ty vẫn xác định ổng thép là sản phẩm mũi nhọn đem lại doanh thu và lợi nhuận chủ yếu cho Công ty, do vậy việc đầu tư mở rộng quy mô sản xuất là hết sức cần thiết nhằm tận dụng, khai thác triệt để thế mạnh sẵn có của Công ty, đồng thời nắm bắt được cơ hội hiện tại cũng như tương lai của ngành sản xuất ổng thép trên thị trường.

Công ty cũng đề ra những định hướng kinh doanh cho từng mảng hoạt động, bao gồm cả mảng sản xuất và kinh doanh thương mại sản phẩm ổng thép của Công ty như sau:

- Tập trung chỉ đạo, giám sát công tác triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2026. Điều hành linh hoạt, kịp thời, phù hợp nhằm thực hiện thắng lợi các nội dung theo kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đặt ra. Kiểm soát tốt định mức kinh tế kỹ thuật, nâng cao năng suất, tiết kiệm chi phí để đảm bảo tính hiệu quả tối đa cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Chú trọng quản lý chất lượng sản phẩm, đầu tư chiều sâu, tuân thủ quy trình công nghệ, đáp ứng yêu cầu của khách hàng.
- Nâng cao hiệu quả quản lý tài chính, quản lý nguồn nhân lực, duy trì tình hình tài chính ổn định.
- Điều hành dòng tiền hợp lý, hiệu quả, phát huy nguồn vốn hiện có để đẩy mạnh hoạt động thương mại đối với sản phẩm truyền thống là ổng thép, làm tiền đề cho kế hoạch mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.
- Thiết lập và thực hiện tốt mối quan hệ với các cổ đông, đảm bảo công bố thông tin kịp thời, trung thực, đúng quy định.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

Từ khi đi vào hoạt động cho đến nay, Công ty luôn thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh cũng như việc thực hiện, chấp hành pháp luật trong công tác bảo vệ môi trường theo quy định. Hiện nhà máy có các công trình bảo vệ môi trường đang hoạt động, được xây dựng đúng theo thiết kế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Trong công tác quản lý nguồn nhân lực, lựa chọn những lao động chất lượng cao, thực hiện việc phân công đúng người đúng việc, không có tình trạng lao động nhàn rỗi dẫn đến tổn hao chi phí quản lý Công ty. Ngoài ra, để tạo động lực cho người lao động tích cực hoạt động sản xuất, cống hiến ngày càng nhiều cho công ty, Công ty cũng đặt ra những tiêu chuẩn khen thưởng trong công việc, khen thưởng những cá nhân, tập thể có kết quả lao động xuất sắc, hiệu quả, sáng tạo; thêm vào đó, chú trọng mối quan hệ hợp tác, liên kết, đồng bộ giữa các phòng ban để nhanh chóng giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan và tạo điều kiện gắn kết các nhân viên với nhau và với Công ty.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

⚡ Về kế hoạch kinh doanh:

Hội đồng quản trị đã phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và trình Đại hội cổ đông thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Trên cơ sở đó Hội đồng quản trị luôn theo dõi tình hình hoạt động của công ty, kịp thời giám sát và chỉ đạo Ban điều hành phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025.

⚡ Về công tác thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

- Hội đồng quản trị Công ty đã nhanh chóng triển khai, chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ Ban Tổng Giám đốc Công ty thực hiện nghiêm túc Nghị quyết ĐHCĐ và tổ chức sản xuất kinh doanh đạt kết quả khả quan, cụ thể như sau:

Bảng 11: Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2025

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2025	Thực hiện Năm 2025	% Thực hiện so với Kế hoạch
1	Doanh thu thuần	Triệu đồng	1.329.118	1.038.640	78,15%
2	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	11.766	11.736	99,75%
3	Tỷ suất LNST/DTT	%	0,88	1,13	128,41%
4	Tỷ suất LNST/VCSH BQ (ROE)	%	4,8	4,62	96,25%
5	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	%	10	0	0%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Sản xuất Thép Việt Long)

⚡ Về quản trị doanh nghiệp

Hoạt động của HĐQT trong năm 2025 đảm bảo tuân thủ theo quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT đã ban hành, các quy định khác của pháp luật trong việc quản lý, điều hành đơn vị. Các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT đều được Tổng giám đốc báo cáo HĐQT xem xét và quyết định. Các thành viên HĐQT đều được thông tin kịp thời về tình hình hoạt động của Công ty.

Các nội dung công bố thông tin định kỳ và bất thường khác về hoạt động kinh doanh, tài chính và quản trị công ty cho cổ đông và công chúng theo đúng quy định của pháp luật. Việc công bố thông tin luôn tuân thủ quy định của pháp luật, đảm bảo tính minh bạch, khách quan, phản ánh trung thực tình hình hoạt động của Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty

Hội đồng quản trị đã có những hoạt động giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc trong năm 2025 như sau:

- Giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc thông qua các cuộc họp với Ban Tổng Giám đốc để trao đổi về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đã ban hành; đảm bảo Ban Tổng Giám đốc thực hiện triển khai đầy đủ nội dung Nghị quyết Hội đồng quản trị đề ra, bao gồm: triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh tổng thể đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và tập trung, tăng cường chỉ đạo rà soát, triển khai và hoàn thiện các hoạt động trọng điểm của Công ty.
- Giám sát các công tác quản trị nhân lực của Ban Giám đốc như: xây dựng kế hoạch tuyển dụng lao động phù hợp với nhu cầu của Công ty;
- Giám sát việc Ban Tổng Giám đốc thực hiện các chính sách đối với người lao động sao cho thỏa đáng trên cơ sở quy định của pháp luật;
- Giám sát, chỉ đạo việc thực hiện công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch và kịp thời theo đúng quy định.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:
 - + Trở thành một công ty dẫn đầu trong lĩnh vực sản xuất ống thép tại Việt Nam;
 - + Nâng cao về sản lượng và chất lượng, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng trong và ngoài nước.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:
 - + Không ngừng sáng tạo, cải tiến tạo ra những sản phẩm và dịch vụ chất lượng cao với giá cạnh tranh.
 - + Thực hiện chế độ đãi ngộ thỏa đáng về vật chất và tinh thần nhằm khuyến khích cán bộ công nhân viên tạo ra nhiều giá trị mới cho khách hàng, cổ đông và toàn xã hội;
 - + Thu hút, đào tạo, khuyến khích phát triển đội ngũ chuyên gia trong ngành thép, cán bộ quản lý giỏi, đội ngũ công nhân lành nghề. Chú trọng lao động sáng tạo, năng suất, chất lượng hiệu quả, kỷ luật cao. Xây dựng và phát triển các giá trị văn hóa, phát triển thương hiệu.
- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:
 - + Song song với phát triển kinh tế, Công ty cũng chú trọng việc phát triển cộng đồng, phát triển con người, có trách nhiệm với môi trường và xã hội;

- + Trong ngắn hạn, Công ty tập trung xây dựng hệ thống an sinh xã hội, cải thiện môi trường, điều kiện làm việc của Cán bộ công nhân viên;
- + Trong dài hạn, Công ty sẽ xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường, đặc biệt tại các khu vực dự án. Tối ưu hóa, sử dụng các nguồn tài nguyên tiết kiệm và hiệu quả.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị:

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu tại ngày 31/12/2025	Số lượng chức danh TV HĐQT, chức danh quản lý nắm giữ tại các tổ chức khác
1	Ông Phạm Văn Giang	Chủ tịch Hội đồng quản trị	51,56%	01 Công ty
2	Bà Nguyễn Thị Hằng	Thành viên Hội đồng quản trị	9,68%	0 Công ty
3	Bà Phạm Thị Hà	Thành viên Hội đồng quản trị	0,29%	0 Công ty
4	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên Hội đồng quản trị	1,12%	0 Công ty
5	Ông Nguyễn Văn Đạt	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	0,0008%	0 Công ty

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2025, HĐQT công ty đã tổ chức một số phiên họp tập trung và phiên họp xin ý kiến bằng văn bản, đã ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan để chỉ đạo, hỗ trợ thực hiện và giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế để đề ra các quyết sách có liên quan đến hoạt động kinh doanh và tổ chức của công ty, đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Tổng Giám đốc thực hiện hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong thời gian qua. Các cuộc họp đều được tổ chức theo đúng quy định, các Biên bản và Nghị quyết của HĐQT được thông qua và ban hành theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Kết quả các cuộc họp của HĐQT công ty như sau:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	3103/2025/NQ-HDQT/VLS	31/03/2025	Thông qua Kết quả kinh doanh Quý 1/2025 và Kế hoạch kinh doanh cho Quý 2/2025	100%
2	3006/2025/NQ-HDQT/VLS	30/06/2025	Thông qua Kết quả kinh doanh Quý 2/2025 và Kế hoạch kinh doanh cho Quý 3/2025	100%
3	3009/2025/NQ-HDQT/VLS	30/09/2025	Thông qua Kết quả kinh doanh Quý 3/2025 và Kế hoạch kinh doanh cho Quý 4/2025	100%
4	0411/2025/NQ-HDQT/VLS	04/11/2025	Thông qua việc đăng ký chứng khoán Công ty Cổ phần Sản xuất Thép Việt Long tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch Upcom của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)	100%
5	3112/2025/NQ-HDQT/VLS	31/12/2025	Thông qua Kết quả kinh doanh Quý 4/2025 và tổng kết cả năm 2025. Bàn kế hoạch sơ bộ cho hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026	100%

1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Công ty hiện nay có 01 thành viên Hội đồng quản trị đáp ứng các tiêu chuẩn của thành viên độc lập theo quy định của pháp luật. Đây đều là những người có nhiều kinh nghiệm và trình độ chuyên môn cao, kiến thức sâu rộng, phong phú trong các lĩnh vực như Kinh doanh, Đầu tư, Tài chính,... Trong năm 2025, thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã đóng góp tích cực vào việc đóng vai trò như người giám sát, tăng tính minh bạch và khách quan trong việc điều hành Công ty, góp phần bảo vệ lợi ích chính đáng của cổ đông và của Công ty.

1.5. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên HĐQT tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm.

Toàn bộ thành viên HĐQT Công ty đều tích cực tham gia các chương trình về quản trị công ty.

2. Ủy ban kiểm toán

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ủy ban kiểm toán:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Nguyễn Văn Đạt	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	0,0008%
2	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên Ủy ban kiểm toán	1,12%

2.2. Hoạt động của Ủy ban kiểm toán:

Các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán

STT	Thành viên Ủy ban kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Đạt	02/02	100%	100%	-
2	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương	02/02	100%	100%	-

Ủy ban kiểm toán đã tiến hành 02 phiên họp, tiến hành các hoạt động giám sát và đánh giá hoạt động Công ty qua báo cáo tài chính và thực hiện kiểm tra một số hồ sơ tài liệu. Nội dung giám sát gồm:

+ Giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính của công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của công ty;

+ Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông;

+ Kiến nghị công ty kiểm toán độc lập, mức thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với công ty kiểm toán để Hội đồng quản trị thông qua trước khi trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt; Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán;

+ Giám sát việc tuân thủ các chính sách pháp luật, chế độ của Nhà nước, các quy định của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty thông qua việc xem xét nghiên cứu các Nghị quyết của HĐQT và các Quyết định điều hành hoạt động SXKD của Ban Tổng Giám đốc.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Họ tên	Chức danh	Thù lao, phụ cấp	Tiền lương
Phạm Văn Giang	Chủ tịch HĐQT	120.000.000	-
Nguyễn Thị Hằng	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	60.000.000	-
Phạm Thị Hà	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	60.000.000	-
Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên HĐQT	60.000.000	-
Nguyễn Văn Đạt	Thành viên độc lập HĐQT	60.000.000	-
Nguyễn Hữu Đại	Tổng Giám đốc	-	-
Nguyễn Chi Phương	Phó Tổng Giám đốc	-	-
Nguyễn Hạnh Thuận	Phó Tổng Giám đốc	-	438.630.965

3.2. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

Giao dịch cổ phiếu VLS của cổ đông lớn, người nội bộ và người liên quan trong năm 2025

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với Công ty/người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (01/01/2025)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (31/12/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Phạm Văn Giang	Chủ tịch HĐQT	12.215.000	49,86%	12.631.800	51,56%	Mua 449.300 cổ phiếu; Bán 32.500 cổ phiếu
2	Nguyễn Thị Hằng	Thành viên HĐQT	2.372.880	9,69%	2.373.080	9,69%	Mua 200 cổ phiếu
3	Phạm Thị Hà	Thành viên HĐQT	70.060	0,29%	70.560	0,29%	Mua 500 cổ phiếu
4	Nguyễn Thị Thùy Dương	Thành viên HĐQT kiêm Thành viên UBKT	270.000	1,10%	274.200	1,12%	Mua 4.200 cổ phiếu
5	Nguyễn Văn Đạt	Thành viên HĐQT kiêm Chủ tịch UBKT	0	0%	200	0,0008%	Mua 200 cổ phiếu
6	Nguyễn Chi Phương	Phó Tổng Giám đốc	60.060	0,25%	68.560	0,28%	Mua 8.500 cổ phiếu
7	Nguyễn Hạnh Thuận	Phó Tổng Giám đốc	270.000	1,10%	279.400	1,14%	Mua 9.400 cổ phiếu
8	Trần Thị Nhất	Kế toán trưởng	105.000	0,43%	111.600	0,46%	Mua 6.600 cổ phiếu
9	Nguyễn Danh Hùng	Chồng Bà Nguyễn Chi Phương - Phó TGD	270.000	1,10%	275.300	1,12%	Mua 5.300 cổ phiếu

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty Cổ phần Thép	Cổ đông lớn, Người có liên quan của Ông	Số ĐKDN 0102576339, cấp ngày: 02/07/2021,	BT Lô 16-20/TT7, KĐT đầu giá Tứ Hiệp, Tứ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội	Mua hàng: 292.824.588.183 đồng

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
	Tổng Hợp	Phạm Văn Giang - Chủ tịch HĐQT	nơi cấp: Sở KH và ĐT TP Hà Nội		Bán hàng: 145.905.747.107 đồng
2	Công ty Cổ phần Thép Long Giang	Người có liên quan của Bà Nguyễn Thị Hằng - Thành viên HĐQT	Số ĐKDN 0105858878 cấp ngày: 17/04/2012, nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Hà Nam	Khu Công nghiệp Thanh Liêm, Thị Trấn Thanh Liêm, Huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Mua hàng: 12.148.939.041 đồng

3.4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện quản trị Công ty theo đúng những nội dung đã quy định trong Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2025 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM

Kết quả kiểm toán, thẩm định của các đơn vị liên quan cho thấy rằng:

“Theo ý kiến của chúng tôi Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính đã kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 được công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn: <https://vietlongsteel.com.vn/>

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



NGUYỄN VĂN TUẤN